| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN ĐIỆN BIÊN**<br>TỈNH ĐIỆN BIÊN | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: **244**/2023/HS-ST
Ngày: 27/9/2023

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Bà **Nguyễn Thị Yên**
*Các Hội thẩm nhân dân*: Ông **Phan Thanh Bắc**
Bà **Lò Thị Ánh Ngọc**

***- Thư ký phiên toà***: Ông **Lê Tuấn Ngọc** - Thư ký Toà án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà:*** Bà **Nguyễn Thị Mai** - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 260/2023/TLST- HS ngày 14 tháng 9 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 249/2023/QĐXXST- HS ngày 15 tháng 9 năm 2023 đối với Bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn S**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1989, tại Điện Biên; Nơi cư trú: Bản P, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Khơ Mú; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng. Trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; Con ông: Lò Văn T – Sinh năm 1969 (Đã chết) và con bà: Lường Thị L – Sinh năm 1966; Vợ: Lường Thị T – Sinh năm 1986; Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2015; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Nhân thân: Chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; Chưa bị Tòa án nào xét xử.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/6/2023 đến ngày 19/6/2023 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Điện Biên, sau đó thay đổi bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh cho đến nay. (*có mặt tại phiên tòa*).

* Người bào chữa cho bị cáo: Bà Lò Thị X – Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên. *(Có mặt)*

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 16 tháng 6 năm 2023, Tổ công tác Công an huyện Đ đang làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát tại khu vực bản C, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên phát hiện một người đàn ông khoảng 35 tuổi đang đi bộ từ hướng xã P đi xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên có biểu hiện nghi vận chuyển động vật hoang dã. Tổ công tác yêu cầu người đàn ông đứng lại để kiểm tra, người đàn ông khai là Lò Văn S, sinh năm 1989, nơi cư trú ở bản P, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Trên tay phải S đang cầm một bao tải xác rắn màu cam, bên trong là một cá thể Tê tê (đã chết). Sơn khai mua của một người đàn ông dân tộc Mông khoảng 40 tuổi với mục đích để thịt ăn. Tổ công tác đã tiến hành mời chính quyền địa phương và người chứng kiến đến kiểm tra và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lò Văn S và thu giữ vật chứng theo quy định của pháp luật.

Lò Văn Sơn khai nhận: Khoảng 06 giờ ngày 16 tháng 6 năm 2023 S đi bộ từ nhà ở bản P, xã P, huyện Đ đến khu vực P thuộc Hồ thủy điện N, xã P, huyện Đ để bắt cá. Khi S đang bắt cá thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông khoảng 40 tuổi (không biết tên, địa chỉ) đi từ trên đồi xuống đến gần nơi S đang bắt cá. S thấy trên tay người đàn ông dân tộc Mông có cầm bao tải xác rắn màu cam, S hỏi "ông xách cái gì đấy?" người đàn ông trả lời "Con Tê tê tao vừa bẫy được", S tiếp tục hỏi "Con Tê tê à, có bán không?", người đàn ông trả lời "Có bán, tao bán hai triệu đồng có mua không?", S bảo với người đàn ông "Cho tôi xem", sau đó người đàn ông đưa bao tải cho S và S mở bao tải ra xem thì thấy một con Tê tê đã chết trọng lượng khoảng 07 kg. S nói với người đàn ông "bán cho tôi 1.500.000 đồng vì con Tê tê đã chết" và người đàn ông đó đồng ý. Mua bán xong, người đàn ông đó đi đâu S không biết, một lúc sau S đi bộ về hướng bản C, xã N, huyện Đ đến khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, S bị Tổ công tác Công an Công an huyện Đ phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Vật chứng vụ án: 01 cá thể Tê tê Java có khối lượng 7,8 kg và 01 bao tải xác rắn màu cam.

Tại bản kết luận giám định động vật số 926/STTNSV ngày 19/6/2023 của Viện Sinh thái và Tài nguyên sinh vật của Viện hàn lâm khoa học và công nghệ Việt Nam kết luận:

"1. 01 (Một) cá thể động vật trong bản ảnh đánh số thứ tự từ 01 đến 06 gửi giám định là loài Tê tê java có tên khoa học là *Manis javanica*. Loài Tê tê java thuộc lớp thú, bộ Tê tê.

2. Loài Tê tê java có tên trong phụ lục I, Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, ban hành kèm theo Nghị định 64/2019/NĐ-CP ngày 16/7/2019 của Chính phủ. Loài Tê tê java có tên trong nhóm IB, danh mục thực

vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm, ban hành kèm theo Nghị định 84/2021/NĐ-CP của Chính phủ. Loài Tê tê java có tên trong Phụ lục I, Danh mục các loài động vật, thực vật hoang dã thuộc Phụ lục Công ước về buôn bán Quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp (CITES) ban hành kèm theo Thông báo số 25/TB-CTVN ngày 17/02/2023 của Cơ quan quản lý CITES Việt Nam."

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ ra yêu cầu định giá tài sản số 24/YC-CQCSĐT ngày 24/7/2023 đối với 01 (một) cá thể động vật rừng loài Tê tê java có trọng lượng 7,8 kg thuộc loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 21/KL-ĐGTS ngày 25/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân huyện Đ kết luận: 01 (một) cá thể động vật rừng loại Tê tê java (đã chết) có trọng lượng 7,8 kg tên khoa học Mansi javanica nằm trong Phụ lục I, nhóm IB, Danh mục các loài động vật, thực vậy hoang dã thuộc Phụ lục Công ước về buôn bán Quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp CITES. Con Tê tê java là động vật hoang dã, thuộc Phụ lục Công ước về buôn bán Quốc tế các loại động vật, thực vật hoang dã nguy cấp CITES. Cần ưu tiên bảo vệ, không được bán, do đó không có cơ sở để xác định giá trị.

Ngày 14/8/2023 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 28/QĐ – CQCSĐT đồng thời thành lập Hội đông tiêu hủy vật chứng số 02/QĐ-CAHĐB đối với cá thể Tê tê java (đã chết).

Tại bản cáo trạng số 197/CT-VKSHĐB ngày 14/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên truy tố bị cáo Lò Văn S về tội: Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 244 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Điểm b Khoản 1 Điều 244; điểm s, điểm t khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự; Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo: Từ 15 tháng đến 18 tháng tù về tội "Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm" cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng. Giao Bị cáo cho UBND xã P giám sát, giáo dục. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục người bị kết án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với Bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 bao tải xác rắn màu cam.

Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 17/2023/HSST-LCĐKNCT ngày 18/9/2023 và Quyết định tạm hoãn xuất cảnh số 19/2023/HSST-QĐTHXC ngày 18/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên đối với bị cáo Lò Văn S.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, đề nghị miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho Bị cáo.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo. Bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận điều tra của Cơ quan điều tra và Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên. Bị cáo đề nghị được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Tại bản luận cứ bào chữa: Người bào chữa cho bị cáo nhất trí quan điểm truy tố của Viện kiểm sát, quyết định xét xử của Tòa án đối với bị cáo về tội "Vi phạm định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm" theo quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 244/BLHS là đúng người, đúng tội. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và tích cực hợp tác với Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên trong việc phát hiện tội phạm nên đề nghị HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s, t Khoản 1 Điều 51/BLHS xét xử bị cáo ở mức hình phạt thấp do Viện kiểm sát đề nghị. Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống tại xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí HSST cho bị cáo.

Bị cáo hoàn toàn nhất trí bản luận cứ bào chữa của Người bào chữa không có ý kiến bổ sung vào bản luận cứ.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, hoàn toàn nhất trí với bản Cáo trạng và luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên.

Lời nói sau cùng của Bị cáo trước khi HĐXX nghị án: Bị cáo hiện đang có hai con nhỏ, vợ thường xuyên đau ốm không làm được việc nặng, bị cáo là lao động chính trong gia đình phải nuôi các con cùng với mẹ và bà nội của bị cáo. Bị cáo rất hối hận vì hành vi phạm tội của mình, xin HĐXX được hưởng mức án thấp nhất để Bị cáo có cơ hội ở nhà chăm sóc gia đình.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

**[1] Về hành vi phạm tội của Bị cáo:** Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Lò Văn S khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định động vật, Kết luận định giá tài sản, Kết luận điều tra, các bản cung, biên bản ghi lời khai, bản tự khai có trong hồ sơ vụ án cũng như cáo trạng đã truy tố đối với Bị cáo, có đủ cơ sở khẳng định:

Hồi 09 giờ 40 phút ngày 16/6/2023, tại khu vực đường thuộc bản C, xã N, huyện Đ, Lò Văn S bị tổ công tác Công an huyện Đ phát hiện, bắt quả tang vì đã có hành vi vận chuyển trái phép 01 cá thể Tê tê java (đã chết) có trọng lượng 7,8 kg, có tên khoa học là Manis javanica thuộc lớp thú, bộ Tê tê thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ với mục đích thịt ăn. Nguồn gốc cá thể Tê tê java mà S bị thu giữ là do S mua của một người đàn ông dân tộc Mông khoảng 40 tuổi (Không biết tên và địa chỉ) tại khu vực P thuộc Hồ thủy điện N, xã P, huyện Đ với số tiền 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng). Hành vi của Bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm các quy định của Nhà nước về bảo vệ môi trường, bảo vệ cân bằng sinh thái, đa dạng sinh học của các loài động vật hoang dã, quý, hiếm trong môi trường sinh thái. Hành vi nêu trên của Bị cáo có đủ các yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm" quy định tại điểm b khoản 1 Điều 244 Bộ luật hình sự.

Điều 244 Bộ luật hình sự quy định:

*"1. Người nào vi phạm quy định về bảo vệ động vật thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ hoặc Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm Nhóm IB hoặc Phụ lục I Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 500.000.000 đồng đến 2.000.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*a)....*

*b) Tàng trữ, vận chuyển, buôn bán trái phép cá thể, bộ phận cơ thể không thể tách rời sự sống hoặc sản phẩm của động vật quy định tại điểm a khoản này;"*

Từ những phân tích trên, khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Lò Văn S về tội "Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm" theo điểm b khoản 1 Điều 244 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

**[2] Về tính chất của vụ án:** Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng, bị cáo nhận thức được hành vi của bản thâm vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với

lỗi cố ý trực tiếp với động cơ tiêu thụ thịt động vật hoang dã. Hành vi của Bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm các quy định của Nhà nước về bảo vệ môi trường, bảo vệ cân bằng sinh thái, đa dạng sinh học của các loài động vật hoang dã, quý, hiếm trong môi trường sinh thái. Chính vì vậy Bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội mà mình gây ra. Để đảm bảo tính nghiêm minh và răn đe của pháp luật, Hội đồng xét xử sẽ áp dụng hình phạt nghiêm đối với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa cho toàn xã hội.

**[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân:**

[3.1] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3.2] Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Ngày 11/9/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ có Công văn về việc Bị cáo tích cực hợp tác với Cơ quan cảnh sát điều tra trong việc cung cấp thông tin về các đối tượng giúp cơ quan điều tra đấu tranh, bắt giữ tội phạm, phục vụ đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với Bị cáo được quy định tại điểm s, điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3.3] Về nhân thân: Bị cáo sinh ra và lớn lên tại Điện Biên. Bị cáo học hết lớp 9/12 thì bỏ học ở nhà lao động sản xuất cùng gia đình. Năm 2008 kết hôn với chị Lường Thị T, sinh năm 1986 và có với nhau 02 người con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2015. Gia đình Bị cáo có ít anh em, bố đẻ chết sớm, vợ Bị cáo thường xuyên đau ốm không làm được việc nặng, Bị cáo là lao động chính trong gia đình phải nuôi hai con nhỏ cùng mẹ và bà nội (sinh năm 1922). Mẹ đẻ Bị cáo cùng bà nội thường xuyên phải đi điều trị tại bệnh viện. Bên cạnh đó bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống tại xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, trình độ hiểu biết pháp luật còn hạn chế, Bị cáo chỉ mua về để sử dụng thịt chứ không nhằm mục đích lợi nhuận. Trong quá trình sinh sống tại địa phương luôn chấp hành đường lối chủ trương chính sách pháp luật của Nhà nước cũng như nơi cư trú.

Từ những đánh giá nêu trên, HĐXX nhận thấy Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, cá thể Tê tê bị cáo mua của người đàn ông dân tộc Mông đã chết từ trước khi mua. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nhân thân tốt chưa bị xử lý phạm hành chính, chưa bị Tòa án nào xét xử, có khả năng tự cải tạo tốt. Thiết nghĩ nếu Bị cáo phải đi chấp hành hình phạt tù có thời hạn thì không ai chăm sóc các con nhỏ cùng mẹ và bà nội của bị cáo. Vì vậy, không nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo hưởng án treo theo Điều 65 Bộ luật Hình sự

để thể hiện tính nhân đạo và khoan hồng của pháp luật Việt Nam và cũng để Bị cáo có cơ hội cải tạo thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

**[4] Về hình phạt bổ sung:** Theo quy định tại khoản 4 Điều 244 Bộ luật hình sự thì ngoài hình phạt chính Bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 200.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm. Nhưng xét thấy nghề nghiệp của bị cáo là làm ruộng không có thu nhập ổn định, bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống tại xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên không có khả năng thi hành. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Bị cáo.

**[5] Đề nghị của Kiểm sát viên và người bào chữa:** Hội đồng xét xử thấy là phù hợp với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo nên cần chấp nhận.

**[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng:** Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Cơ quan truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

**[7] Về xử lý vật chứng:**

[7.1] Đối với cá thể Tê tê java (đã chết) có trọng lượng 7,8 kg đã được tiêu hủy theo Quyết định xử lý vật chứng số 28/QĐ-CQCSĐT ngày 14/8/2023 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên. Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 106/BLTTHS, cá thể Tê tê java (đã chết) trong quá trình bảo quản đã bị phân hủy bốc mùi hôi, thối làm ảnh hưởng đến môi trường nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành tiêu hủy theo đúng trình tự thủ tục, vì vậy Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7.2] Đối với một bao tải xác rắn màu cam là công cụ dùng vào việc phạm tội xét thấy không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47/BLHS và điểm a, c khoản 2 Điều 106/BLTTHS.

**[8] Các vấn đề khác:** Nguồn gốc cá thể Tê tê java bị thu giữ, bị cáo khai đã mua của một người đàn ông dân tộc Mông khoảng 40 tuổi, không biết tên, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên không có cơ sở xác minh làm rõ, Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

**[9] Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

Thường vụ Quốc hội khóa 14. Bị cáo là dân tộc thiểu số sinh sống tại xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa Bị cáo đề nghị xin miễn án phí nên miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho Bị cáo.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 244; điểm s, t khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự; Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Lò Văn S phạm tội: "*Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm*".

* Xử phạt Bị cáo: **01 năm 03 tháng** tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 năm 06 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 27/9/2023).

Giao Bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục người bị kết án.

Trong trường hợp người bị kết án thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của luật Thi hành án hình sự.

Áp dụng khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự, trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

* Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật tố tụng hình sự: Hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 17/2023/HSST-LCĐKNCT ngày 18/9/2023 và Quyết định tạm hoãn xuất cảnh số 19/2023/HSST-QĐTHXC ngày 18/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên đối với bị cáo Lò Văn Sơn.

**2. Về xử lý vật chứng:** Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm c khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 bao tải xác rắn màu cam *(Vật chứng của vụ án đã được Cơ quan điều tra Công an huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên chuyển giao cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/9/2023).*

Chấp nhận Quyết định xử lý vật chứng số 28/QĐ-CQCSĐT ngày 14/8/2023 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên đối với cá thể Tê tê java (đã chết).

**3. Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo được miễn toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm.

**4. Về quyền kháng cáo:** Căn cứ các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***
- Bị cáo; NBC;
- UBND xã P;
- Nhà tạm giữ CAHĐB;
- VKSND huyện Điện Biên;
-VKSND tỉnh Điện Biên;
- CQCSĐT CAHĐB;
- Hồ sơ THA hình sự;
- Chi cục THADS huyện Điện Biên;
- Toà án ND tỉnh Điện Biên;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Sở tư pháp;
- Lưu VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Yên**